

BÁO CÁO THÁNG 4/2019

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 2019; đơn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm.
- Lãnh đạo triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương; sơ kết, tổng kết một số nghị quyết Trung ương và tỉnh.
- Lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý của tỉnh; triển khai hoạt động Tiểu ban Văn kiện Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
- Kiểm tra, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ năm 2019 của địa phương, cơ sở. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng; đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự xã hội, an toàn giao thông.
- Chỉ đạo đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến các hoạt động du lịch Đà Lạt - Lâm Đồng.
- Chỉ đạo tuyên truyền kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng Lâm Đồng - Đà Lạt (03/4/1975 - 03/4/2019), Ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019) và các ngày kỷ niệm, sự kiện chính trị quan trọng khác.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

II. LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

- **Về trồng trọt:** tập trung thu hoạch vụ Đông Xuân và sản xuất vụ Hè thu; chăm sóc và thu hoạch cây công nghiệp dài ngày, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thực hiện các biện pháp chống hạn, phòng cháy chữa cháy rừng cuối mùa khô 2018 - 2019. Đối với cây trồng hàng năm, toàn tỉnh thu hoạch được 26.898,7 ha/38.398,4 ha gieo trồng, đạt 70,1% so diện tích gieo trồng, tăng 3,89%; tiến hành xuống giống gieo trồng vụ hè thu được 10.119,4 ha, tăng 7,8% so với cùng kỳ. Đối với cây trồng lâu năm: tiếp tục đầu tư chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, chăm sóc vườn ươm cây con, tận dụng những đợt mưa sớm tiến hành trồng mới cây lâu năm như cà phê, chè, dâu tằm và một số cây ăn quả khác.

- **Về chăn nuôi:** tình hình chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, tổng đàn gia súc (trâu, bò), gia cầm không có biến động lớn, riêng đàn lợn giảm do ảnh hưởng của bệnh Lở mồm long móng tại một số địa phương, phát hiện có 2.274 con lợn mắc bệnh đã tiêu hủy 1.206 con lợn mắc bệnh, chết. Công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật được các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm ngăn ngừa tối đa dịch bệnh lây lan.

- **Về lâm nghiệp:** đến nay, diện tích đã giao khoán quản lý bảo vệ rừng: 432.339,48 ha; trong đó: giao khoán quản lý bảo vệ rừng bằng nguồn vốn chi trả dịch vụ môi trường rừng: 374.595,48 ha; giao khoán quản lý bảo vệ rừng bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh: 57.744 ha. Đã phát hiện và lập biên bản 59 vụ vi phạm lâm luật, diện tích thiệt hại do phá rừng 31.086 m², lâm sản thiệt hại 127,484 m³. Tổng số vụ đã xử lý 58 vụ (xử lý hành chính 54 vụ, xử lý hình sự 04 vụ), tịch thu 115,392 m³ gỗ tròn, xẻ các loại, thu nộp ngân sách 142.165.000 đồng. So với cùng kỳ năm 2018, số vụ vi phạm giảm 63 vụ (23%); diện tích thiệt hại do phá rừng giảm 2.518m² (1%), lâm sản thiệt hại tăng 471,277 m³ (45%).

2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng trưởng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 7,74% so với cùng kỳ; trong đó: Chỉ số sản xuất ngành khai khoáng tăng 12,54%, Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9%, Chỉ số sản xuất ngành phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí tăng 5,91%, Chỉ số sản xuất ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,79% so với cùng kỳ.

3. Xuất nhập khẩu, thương mại và du lịch

- **Xuất nhập khẩu:** kim ngạch xuất khẩu ước đạt 61,8 triệu USD, tăng 6,9% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu trong tháng ước đạt 12,4 triệu USD, giảm 27,2% so với cùng kỳ.

- **Thương mại:** tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4/2019 đạt 4.218,3 tỷ đồng, tăng 17,5% so với cùng kỳ.

- **Du lịch:** Khách du lịch ước đạt 610.000 lượt, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó, khách quốc tế ước đạt 38.000 lượt, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2018. Khách qua lưu trú ước đạt: 400.000 lượt, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm 2018.

4. Thu, chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách địa phương ước đạt 1.020,8 tỷ đồng, tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 743,3 tỷ đồng¹.

¹) Tổng thu ngân sách địa phương 4 tháng ước đạt 5.363,6 tỷ đồng, bằng 42,7% dự toán địa phương, giảm 4,4% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 4 tháng ước đạt 4.380 tỷ đồng, bằng 34,6% dự toán địa phương, tăng 5,2% so với cùng kỳ.

5. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- **Về hoạt động văn hóa, thể thao:** các hoạt động văn hóa thể thao, công tác tuyên truyền tập trung chào mừng các ngày Lễ lớn, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, phục vụ nhân dân và du khách, cụ thể như sau: tổ chức Lễ hội Giỗ tổ Hùng Vương - Đền thờ Âu Lạc năm 2019, ngày hội Văn hóa - Thể thao các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng lần thứ III năm 2019 kết hợp Lễ công bố Quyết định công nhận Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa; biểu diễn chương trình nghệ thuật kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019), tổ chức ngày Sách Việt Nam lần thứ VI năm 2019. Tiếp tục kiểm tra công tác đầu tư, tôn tạo tại các di tích lịch sử văn hóa - danh lam thắng cảnh trên địa bàn Tp. Đà Lạt. Tăng cường thanh kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo, du lịch... đảm bảo cảnh quan môi trường, an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn cho nhân dân và du khách trong dịp nghỉ lễ Chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 1/5. Phối hợp tổ chức giải vô địch Cử tạ Thanh thiếu niên quốc gia, giải Xe đạp toàn quốc tranh cúp Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 31 năm 2019 các chặng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tổ chức 03 giải thể thao quần chúng: Bóng đá mini các doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng, Cầu lông các Câu lạc bộ tỉnh Lâm Đồng mở rộng, Quần vợt tỉnh Lâm Đồng; phối hợp tổ chức 02 giải: Thể dục dưỡng sinh tỉnh Lâm Đồng mở rộng lần thứ I, Võ cổ truyền trẻ tỉnh Lâm Đồng.

- **Về giáo dục - đào tạo:** tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ và đạt kết quả; nền nếp, kỷ cương dạy và học được duy trì. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, xâm hại trẻ em, công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm và công tác phòng chống đuối nước cho học sinh. Chỉ đạo cơ sở ôn tập, tổ chức kiểm tra học kỳ II và báo cáo tổng kết năm học 2018 - 2019 theo cấp học, bậc học. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019. Hướng dẫn tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2019. Tổ chức 02 buổi tập huấn: tập huấn bộ tài liệu tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; triển khai nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019 - 2020. Triển khai công tác tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo hình thức xét tuyển cạnh tranh.

- **Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:** trong tháng 4/2019, tình hình dịch bệnh không có diễn biến phức tạp, không phát hiện trường hợp nhiễm cúm A (H5N1), (H7N9), bệnh tiêu chảy cấp nguy hiểm, không phát hiện ca bệnh lạ, bệnh dịch mới. Triển khai các hoạt động truyền thông hưởng ứng ngày Thế giới phòng chống lao 24/3². Tiếp tục thực hiện công tác truyền thông để nâng cao nhận thức đúng của cộng đồng về phòng chống và phát hiện sớm bệnh ung thư; từng bước cải thiện chất lượng cuộc sống cho bệnh nhân ung thư. Tăng cường công tác

²) Khám phát hiện 55 bệnh nhân lao mới, toàn tỉnh quản lý điều trị 360 bệnh nhân lao; 8 trường hợp mắc sốt rét, giảm 7 trường hợp so với tháng trước, giảm 7 trường hợp so với cùng kỳ; 18 trường hợp mắc sốt xuất huyết, giảm 07 trường hợp so với tháng trước, tăng 09 trường hợp so với cùng kỳ; không có trường hợp tử vong do sốt rét và sốt xuất huyết

tuyên truyền, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm; triển khai thực hiện Tháng hành động an toàn thực phẩm; tổ chức đoàn kiểm tra tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh. Từ đầu năm đến nay, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, và bảo hiểm thất nghiệp: Ước đến hết tháng 4/2019, tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là 1.055.894 người (Bao gồm cả thân nhân quân đội tham gia bảo hiểm y tế), tăng 5.288 người so với tháng trước, tăng 46.000 người so với cùng kỳ năm 2018, trong đó: Số người tham gia bảo hiểm y tế là 1.053.775 người, đạt tỷ lệ bao phủ 80,2%, tăng 5.193 người so với tháng trước, tăng 45.413 người so cùng kỳ năm 2018.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

1. Trật tự an toàn xã hội

- Tội phạm về trật tự xã hội: Khởi tố 77 vụ phạm tội, tăng 04 vụ so với tháng trước, trong đó có 01 vụ trọng án, không tăng so với tháng trước; thiệt hại: 01 người chết, 19 người bị thương, 05 xe mô tô và tài sản trị giá khoảng 550 triệu đồng. Đã điều tra làm rõ 65/77 vụ phạm tội về TTXH (đạt 84,4%), bắt 131 đối tượng; trọng án khám phá 100% (01/01 vụ), bắt 02 đối tượng. Bắt, vận động đầu thú 03 đối tượng có quyết định truy nã³.

- Tội phạm về ma túy: Phát hiện, bắt giữ 19 vụ, 25 đối tượng có hành vi mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 206,8112 gram ma túy tổng hợp; 10,2864 gram Hêrôin; 1,2422 gram cần sa khô. Đã khởi tố 17 vụ, 23 bị can; xử lý hành chính 02 vụ, 02 đối tượng. So với tháng trước, phát hiện, bắt giữ nhiều hơn 06 vụ⁴.

2. An toàn giao thông

Xảy ra 17 vụ (trong đó có 04 vụ va chạm), làm chết 11 người, bị thương 13 người. So với tháng trước tương đương về số vụ, giảm 01 người chết, tăng 05 người bị thương⁵.

3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Trong tháng thực hiện là 30 cuộc thanh tra hành chính (gồm kỳ trước chuyển sang 09 cuộc, triển khai trong kỳ 21 cuộc). Đến thời điểm báo cáo đã kết thúc thanh tra 17 cuộc, ban hành 08 kết luận thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện 06/26 đơn vị được thanh tra có vi phạm về kinh tế, sử dụng ngân sách không đúng

³) Trong 4 tháng, khởi tố 280 vụ phạm tội (10 vụ trọng án), thiệt hại: 10 người chết, 36 người bị thương, 22 xe mô tô và tài sản trị giá khoảng 4,05 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, án khởi tố tăng 104 vụ (59,1%); trọng án tăng 03 vụ (42,9%). Đã điều tra làm rõ 244/280 vụ phạm tội (đạt 87,2%), bắt 448 đối tượng; trọng án khám phá 100%; bắt, vận động đầu thú 23 đối tượng có quyết định truy nã.

⁴) Trong 4 tháng, phát hiện, bắt giữ 70 vụ, 85 đối tượng có hành vi mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và trồng cây có chứa chất ma túy. Tang vật thu giữ: 340,265 gram ma túy tổng hợp; 35,212 gram Hêrôin; 70 cây cần sa tươi và nhiều dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy. Đã khởi tố 57 vụ, 70 bị can; xử lý hành chính 05 vụ, 06 đối tượng; đang cùng cố hồ sơ xử lý 08 vụ, 09 đối tượng. So với cùng kỳ năm trước, phát hiện, bắt giữ nhiều hơn 16 vụ.

⁵) 4 tháng xảy ra 58 vụ, làm chết 42 người, bị thương 38 người. So với cùng kỳ năm trước giảm 14 vụ, giảm 01 người chết, giảm 09 người bị thương.

quy định; sử dụng đất không đúng mục đích với số tiền 154 triệu đồng. Tiến hành 134 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (gồm 27 cuộc có thành lập đoàn và 107 cuộc thanh tra độc lập). Đối tượng được thanh tra, kiểm tra gồm 223 cá nhân, 61 tổ chức. Qua thanh tra đã phát hiện 89 cá nhân và 74 tổ chức có vi phạm. Các cấp có thẩm quyền đã ban hành 149 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 76 cá nhân và 73 tổ chức. Tổng số tiền vi phạm là 673 triệu đồng (số tiền xử phạt vi phạm hành chính).

- Trong tháng, đã tiếp 214 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với 262 người, trong đó: Tiếp dân thường xuyên 157 lượt/176 người (gồm: 76 vụ việc cũ; 78 vụ việc mới phát sinh; 01 đoàn đông người), tiếp định kỳ 57 lượt/86 người (gồm: 39 vụ việc cũ; 19 vụ việc mới; 03 đoàn đông người); qua tiếp công dân đã hướng dẫn, giải thích và tiếp nhận giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Kết quả tiếp công dân, có 98 vụ việc đã được giải quyết, 114 vụ việc chưa được giải quyết.

- Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: có 121 đơn khiếu nại với 121 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó có 49 vụ việc đã giải quyết, đạt 40,4%; kết quả giải quyết: có 06 vụ việc khiếu nại đúng, 41 vụ việc khiếu nại sai, 02 vụ việc đúng một phần; có 39 vụ việc giải quyết đúng thời hạn, còn lại 10 vụ việc giải quyết vượt quá thời hạn quy định. Có 20 đơn tố cáo với 20 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó có 05 vụ việc đã giải quyết, đạt 25%; Kết quả giải quyết: Toàn bộ 05 vụ việc tố cáo đã giải quyết đều là tố cáo sai.

IV. TÌNH HÌNH LIÊN KẾT SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN, TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Đến nay, toàn tỉnh có 125 chuỗi liên kết giá trị từ sản xuất, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ (có hợp đồng liên kết lâu dài) với sự tham gia liên kết của 75 doanh nghiệp; 40 hợp tác xã (HTX); 42 tổ hợp tác (THT) và 13.148 hộ nông dân. Phần lớn nông dân đã liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi khép kín từ sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, trong đó có 68 chuỗi liên kết đã được các tổ chức trong nước và quốc tế chứng nhận về chất lượng sản phẩm. Đã có 7,2% rau, 1,63% hoa, 9,38% cà phê, 23,68% chè, 97% sữa tươi và 30,4% thịt lợn hơi được tiêu thụ qua hợp đồng. Các sản phẩm tiêu thụ qua chuỗi, đặc biệt đối với các sản phẩm rau, củ, quả tươi tiêu thụ tại các thị trường cao cấp có tăng giá trị sản phẩm cao hơn 20 - 25%. Kết quả thực hiện chuỗi trên các cây trồng, vật nuôi như sau:

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến tiêu thụ rau, củ, quả có: Về sản xuất: 62 chuỗi/1.773 hộ liên kết/584,6 ha (*sản lượng hàng năm 186.580 tấn*). Về sơ chế: có 844 cơ sở sơ chế rau các loại (*trong đó, có khoảng 15% số cơ sở có quy mô sơ chế trên 1.000 tấn/năm*). Về chế biến, có 76 doanh nghiệp chế biến rau, quả/26.575 tấn thành phẩm (*tương đương với khoảng 340.000 tấn nguyên liệu*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ cà phê: có 33 doanh nghiệp hoạt động chế biến cà phê và trên 250 cơ sở sơ chế nhỏ lẻ quy mô hộ cá thể với tổng công suất chế biến khoảng 300.000 - 320.000 tấn cà phê nhân (*chiếm khoảng 80-90% tổng sản lượng cà phê*) (*trong đó, có 13 đơn vị tham gia xuất khẩu trực tiếp*); có 07 đơn vị chế biến khô quy mô công nghiệp (*230.000 tấn nhân/năm*).

Tỷ lệ cà phê tươi được chế biến tại các doanh nghiệp chỉ đạt khoảng 20% tổng sản lượng cà phê chế biến trong tỉnh (*trong đó, khoảng 12% chế biến theo công nghệ chế biến ướt, còn lại kết hợp chế biến khô và chế biến nửa ướt*). Chế biến cà phê rang xay, cà phê bột: có 192 doanh nghiệp, cơ sở chế biến đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (*6.028 tấn/năm*). Về liên kết trong sản xuất, kinh doanh cà phê: 13 chuỗi/7.799 hộ liên kết/diện tích 8.926 ha (*sản lượng 47.696 tấn, chiếm tỷ lệ 9,38 %*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ chè: Có 155 công ty chế biến chè với quy mô 29.871 tấn thành phẩm/năm và 90 cơ sở chế biến chè với quy mô 17.437 tấn thành phẩm/năm. Quy mô chế biến chè đạt khoảng 230 ngàn tấn nguyên liệu. Cơ sở chế biến chè tập trung chủ yếu sản xuất chè Ô long, chè xanh viên, chè đen, chè xanh ướp hương và chè xanh sơ chế. Đã có một số doanh nghiệp hoạt động theo hình thức liên kết sản xuất, hợp đồng với nông dân, hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng vùng nguyên liệu riêng nên chất lượng chè đảm bảo an toàn, kiểm soát được dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, tỷ lệ chè tiêu thụ thông qua chuỗi đạt 23,68 % so với tổng sản lượng 20 chuỗi/305 hộ liên kết/1.663 ha/40.244 tấn chè búp tươi.

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ hoa: Toàn tỉnh có 09 doanh nghiệp, 02 HTX và hơn 37 cơ sở nhỏ lẻ quy mô hộ gia đình thu gom, sơ chế hoa với sản lượng năm 2018 đạt 550.000 triệu cành. Đã hình thành 05 chuỗi/255 hộ liên kết/131 ha/55 triệu cành (chiếm 1,63% tổng sản lượng).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ cây ăn quả: Có 88 cơ sở chế biến/11.133,5 tấn thành phẩm (*sản phẩm chủ yếu là: nước cốt chanh dây, nước cốt trái cây các loại, hồng sấy, chuối sấy, hạt mắc ca sấy,...*). Năm 2018, toàn tỉnh có 04 chuỗi cây ăn trái/ 71 hộ liên kết/304 ha/8.520 tấn (*6% sản lượng*); 01 chuỗi mắc ca/700 hộ liên kết/200 ha/ 300 tấn (*29,3 % tổng sản lượng*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ dược liệu: Có 59 cơ sở (*43 cơ sở chế biến actiso; 09 cơ sở đông trùng hạ thảo, nấm linh chi và 07 cơ sở dược liệu các loại*) với sản lượng 3.368 tấn các loại dược liệu. Có 05 chuỗi/133 hộ liên kết/97 ha với sản lượng 2.874 tấn (*34,8% tổng sản lượng*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến tiêu thụ lúa gạo: Có 04 chuỗi/325 hộ liên kết/495 ha với sản lượng 4.383 tấn (*2,9% tổng sản lượng*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ sữa bò: Có 01 nhà máy chế biến sữa tươi thanh trùng, 03 đơn vị liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị và ký kết hợp đồng tiêu thụ khoảng 99% sản lượng sữa tươi nguyên liệu với 1.590 hộ dân và 4 doanh nghiệp, sản lượng 76.605 tấn. Số còn lại thông qua các hợp đồng để chế biến, tạo sản phẩm tiêu thụ nội địa.

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ bò thịt: Tỉnh Lâm Đồng đã làm việc với Công ty Vissan để xem xét hình thành liên kết, ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ heo: Có khoảng 20% sản lượng do 02 doanh nghiệp (*Công ty CP và Công ty Jappa*) tiêu thụ thông qua hình thức nuôi gia công. Có 06 chuỗi liên kết với 04 chuỗi VietGAHP và 02 doanh nghiệp liên kết với nông dân theo hình thức nuôi gia công/822 hộ liên kết, tổng đàn 269.098 con, sản lượng 48.436 tấn/năm (61,3%).

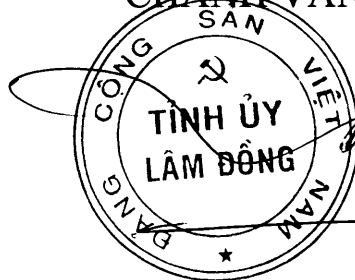
- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ gà: Có 63% sản lượng thịt gà được 02 doanh nghiệp (*Công ty CP và Công ty Emivet*) tiêu thụ thông qua hình thức nuôi gia công/7.570 tấn; đã hình thành 02 chuỗi (*gà thịt: 360.000 con/lúa, sản lượng 7570; gà trứng: 102.200 con, sản lượng 28.616 ngàn quả*).

- Chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế, tiêu thụ cá nước lạnh: Có 01 chuỗi liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị là Công ty TNHH Trường Toàn liên kết với 08 doanh nghiệp trên địa bàn thu mua khoảng 800 tấn cá tầm (96% sản lượng toàn tỉnh).

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương, Vụ II - VPTW,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu VPTU, XD3.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Đình Văn